Mẫu số 40-DS
NQ01/2017/NQ-HĐTP
13/01/2017

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU** Số: 47/2017/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Than Uyên, ngày 19 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 61/ 2017/ TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2017 về việc xin ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Huy H - sinh năm: 1986

Địa chỉ: Khu 4, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Tú L - sinh năm: 1986

Địa chỉ: Khu 4, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 115, 116 và 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 (về án phí, lệ phí Toà án).

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Huy H và chị Nguyễn Thị Tú L;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a - Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Huy H và chị Nguyễn Thị Tú L;

b - Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị Tú L có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Quang Huy, sinh ngày 01/3/2011 đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là: 4.000.000 đồng(*bốn triệu đồng)/* 01 tháng, thời điểm cấp dưỡng từ tháng 10/2017.

Chị L có quyền yêu cầu anh H cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Sau khi ly hôn anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản.

c - Về tài sản chung và công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

d - Về án phí: Anh Nguyễn Huy H và chị Nguyễn Thị Tú L mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh H phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm lăm mươi nghìn đồng)* tiền án phí cấp dưỡng. Anh H nhận chịu thay cả phần án phí của chị L. Xác nhận anh Nguyễn Huy H đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/0002747 ngày 31/8/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TA tỉnh;
- VKS huyện TU;
- THA huyện TU;
- UBND thị trấn Than Uyên
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Giang Thị Vượng